Đức 3502

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 1 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Thiết bị tường lửa, phần mềm Anti virus và Backup choCơ sở Đào tạo – Huấn luyện thuộc Phòng Tổ chức - Nhân sự

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm "Thiết bị tường lửa, phần mềm Anti virus và Backup choCơ sở Đào tạo – Huấn luyện thuộc Phòng Tổ chức - Nhân sự".

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

STT	Mã hàng	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	ĐVT	Số lượng
I	**Tường lửa Sophos XGS 2100 – Thương hiệu Sophos**			
1	XGS 2100	- XGS 2100 HW Appliance with 8 GE + 2 SFP ports, 1 expansion bay for optional Flexi Port module, SSD + Base License (incl. FW, VPN & Wireless) for unlimited users + power cable. - 3 Years XGS 2100 Xstream Protection - Network Protection; Web Protection: ; Zero-Day Protection; DNS Protection; Central Orchestration; Enhanced Support: 24/7 support, feature updates, advanced replacement hardware warranty for term. - 3 Years XGS 2100 Webserver Protection	Bộ	01

II	**Phần mềm Endpoint Sophos (SVRCIXAXDR) – Thương hiệu Sophos**			
2	SVRCIX AXDR	3 years Central Intercept X Advanced for Server with XDR	Phần mềm	02
III	**Phần mềm back up dữ liệu**			
3	V2HAEI LOS	3 years Central Intercept X Advanced for Server with XDR Including features:	Phần mềm	01
IV	**Thiết bị lưu trữ mạng NAS**			
4	DS425+	4-bay DiskStation, Intel Celeron J4125 Quad Core 2.0 GHz (Turbo 2.7 Ghz), 2GB RAM (up to 6GB)/ 2 x M.2 2280 NVMe slots	Cái	01
5	HAT330 0-4T	Plus Series SATA HDD HAT3300-4TB	Cái	03
V		**Dịch vụ triển khai**		
6		- Khảo sát hiện trạng - Lên kế hoạch chuyển đổi từ thiết bị cũ sang thiết bị mới; cài đặt phần mềm... - Cấu hình và tích hợp vào hệ thống hiện hữu - Kiểm thử, bàn giao và hướng dẫn sử dụng	Gói	01

1.2 Yêu cầu chất lượng, kỹ thuật:

1.2.1 Yêu cầu chung:

- Phần cứng: Hàng chính hãng nguyên đai nguyên kiện và mới 100%. Có Chứng nhận xuất xứ hàng hoá (CO). Chứng nhận Chất lượng (CQ) được chính hãng phát hành ghi rõ tên khách hàng cuối với mã số sản phẩm (Part Number) và mã số lô (Serial Number) theo đúng danh mục sản phẩm được cung cấp.
- Phần mềm chính hãng có thư xác nhận của nhà sản xuất hoặc thông báo qua email về đúng thông tin khách hàng cuối.
- Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn dữ liệu của hệ thống, không chia sẽ dữ liệu cho bên thứ 3 nếu không được sự đồng ý của chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết xây dựng danh mục, phương thức kiểm thử đáp ứng các tính năng của thiết bị và phần mềm khi nghiệm thu.
- Năng lực nhà thầu:

Nhà thầu cam kết có đội ngũ kỹ thuật tại TP.HCM

Nhân lực hỗ trợ trực tuyến hotline 24/24

Cam kết phản hồi thông tin kỹ thuật/bảo hành trong vòng 30 phút

Nhân sự triển khai phải có chứng chỉ:

+ 01 nhân sự có chứng chỉ Quản lý dự án (PMP)

+ 01 nhân sự có chứng chỉ Chuyên gia An toàn Hệ thống Thông tin (CISSP)

+ 01 nhân sự có chứng chỉ Bảo mật liên quan về tường lửa (Firewall)

1.2.2 Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

a. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết hệ thống thiết bị tường lửa

STT	Tính năng	Yêu cầu chi tiết
1	**Thông số phần cứng**	
	Thông lượng tường lửa	≥ 30,000 Mbps
	Thông lượng IPS	≥ 6,000 Mbps
	Thông lượng Threat Protection	≥ 1,250 Mbps
	Thông lượng NGFW	≥ 5,200 Mbps
	Số lượng kết nối đồng thời	≥ 6,500,000
	Thông lượng IPsec VPN	≥ 17,000 Mbps
	Thông lượng Xstream SSL/TLS Inspection	≥ 1,100 Mbps
	Số lượng kết nối đồng thời Xstream SSL/TLS	≥ 18,432

	Số lượng cổng giao tiếp mạng tích hợp sẵn	8 x GbE copper
		2 x SFP fiber
	Sử dụng kiến trúc Dual-Processor (CPU với NPU)	x86 AMD CPU / 8 GB DDR4
		Marvell NPU / 4 GB DDR4
	Thương hiệu/ xuất xứ	Thuộc G7/ Châu Á
2	**Tính năng sản phẩm**	
2.1	*Xstream Protection Subscription*	Bản quyền phần mềm Xstream Protection duy trì tối thiểu 3 năm
	Network Protection	
		Hệ thống tích hợp Next-gen IPS cùng công nghệ Advanced Threat Protection, kết hợp Synchronized Security Heartbeat để đồng bộ trạng thái giữa Endpoint và Firewall, tự động hạn chế truy cập thiết bị nguy hại, đồng thời áp dụng Lateral Movement Protection nhằm ngăn chặn lây nhiễm và cách ly các thiết bị đầu cuối bị nhiễm mã độc.
	Web Protection	
		Hỗ trợ khả năng kiểm soát web theo người dùng/nhóm, quản lý ứng dụng với QoS, đồng bộ nhận diện ứng dụng, cùng công nghệ chống mã độc web tiên tiến từ Labs của hãng. Hệ thống tối ưu hiệu năng Dual-Anti Engines quét SSL, đảm bảo an toàn và giám sát toàn diện hoạt động web và ứng dụng.
	DNS Protection	
		Dịch vụ DNS dựa trên cloud của Sophos; cập nhật bởi SophosLabs và AI.
		Chặn các URLs nguy hiểm khi người dùng truy vấn; Kiểm soát tuân thủ chi tiết để chặn các trang web không mong muốn theo danh mục.
	Zero-Day Protection	

		Zero-Day sử dụng AI và sandboxing để phát hiện, ngăn chặn các mối đe dọa chưa từng biết, giảm thiểu rủi ro từ mã độc mới. Kiểm tra và phân tích tất cả tập tin bất thường bằng tính năng Threat Intelligence Analysis
	NDR Essentials	
		NDR cung cấp khả năng phát hiện mối đe dọa qua lưu lượng mã hóa mà không cần giải mã TLS, giúp nhận diện malware ẩn và các cuộc tấn công tinh vi.
	Central Orchestration	
		Hỗ trợ nền tảng quản lý tập trung trên cloud để cấu hình và giám sát SD-WAN, cung cấp 30 ngày báo cáo bảo mật nâng cao, cùng kết nối với dịch vụ MDR/XDR. Giúp đơn giản hóa triển khai VPN, tối ưu hiệu năng mạng, đồng thời tăng khả năng tự động hóa phản ứng trước mối đe dọa.
	Enhanced Support	
		Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật 24x7, cập nhật và nâng cấp tính năng, mẫu dấu hiệu, bảo hành và thay thế thiết bị tối thiểu 3 năm
2.2	***Webserver Protection Subscription***	Bản quyền phần mềm Webserver Protection duy trì tối thiểu 3 năm
		Hỗ trợ bảo vệ máy chủ và ứng dụng doanh nghiệp khỏi các cuộc tấn công web, với chính sách mẫu sẵn có, công nghệ chống hack (SQL injection, XSS…), cùng reverse proxy và cân bằng tải để đảm bảo an toàn và hiệu năng truy cập.

b. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết hệ thống phần mềm ngăn chặn mã độc cho máy chủ:

STT	Tính năng	Yêu cầu chi tiết
1		**Phần mềm ngăn chặn mà độc cho máy chủ**
1.1	**Tính năng bảo mật**	
		Bảo mật cho Web (Web Security)

		Đánh giá mức độ uy tín của việc download từ các trang web (Download Reputation)
		Khả năng lọc địa chỉ web theo phân mục định nghĩa sẵn (Web Control / Category-based URL Blocking)
		Quản lý thiết bị cắm vào máy trạm (Peripheral/Device Control)
		Khả năng quản lý các ứng dụng cài đặt tại máy chủ (Application Control) Application Whitelisting (Server Lockdown)
		Khả năng ngăn chặn thất thoát dữ liệu (Data Loss Prevention)
		Sử dụng công nghệ máy học – Deep learning, để phân tích và phát hiện mã độc
		Khả năng ngăn chặn phần mềm độc hại (Anti-Malware File Scanning)
		Bảo vệ theo thời gian thực (Live Protection)
		Khả năng phân tích hành vi trước khi thực thi của mã độc (Pre-execution Behavior Analysis)
		Chống xâm nhập - HIPS (Host Intrusion Prevention System)
		Khả năng phát hiện và ngăn chặn các phần mềm không mong muốn Potentially Unwanted Application (PUA) Blocking
		Ngăn chặn các hình thức tấn công khai thác, xâm nhập (Exploit Prevention)
		Có khả năng phân tích hành vi của ứng dụng đang hoạt động để phát hiện mã độc (Runtime Behavior Analysis)
		Sử dụng công nghệ Anti-Malware Scan Interface (AMSI) để phát hiện mã độc
		Khả năng phát hiện các luồng dữ liệu độc hại (Malicious Traffic Detection - MTD)
		Ngăn chặn virus mã hóa dữ liệu anti-ransomeware (CryptoGuard Ransomware Protection) và phòng chống remote ransomware (CryptoGuard)

		Ngăn chặn mã độc xâm nhập Ổ cứng và phân vùng hệ điều hành (Wipeguard)
		Khả năng tự động loại bỏ các malware (Automated Malware Removal) và tự động roll-back ransomware file khi bị mã hóa giai đoạn đầu của tiến trình.
		Hỗ trợ công nghệ AI ưu tiên phát hiện mã độc và tự động mapping với tiêu chuẩn MITRE Framework
		Khả năng đồng bộ tín hiệu an ninh thông tin giữa máy trạm và thiết bị firewall gateway hiện có (Synchronized Security Heartbeat)
		Khả năng phân tích nguồn gốc của vấn đề an ninh thông tin (Root Cause Analysis)
		Tìm kiếm các mối đe dạo và các thông tin về hệ thống trực tiếp từ giao diện quản trị (Live Discover)
		Cách ly thiết bị đầu cuối theo yêu cầu (On-demand Server Isolation), ngăn chặn và xóa các mối nguy hại nhanh chóng với 1 click chuột (Single-click "Clean and Block")
		Truy cập nhanh chóng dữ liệu được lưu trên máy cục bộ lên đến 90 ngày. Data Lake (Hồ dữ liệu) sẽ lưu trữ dữ liệu lên Cloud đến 90 ngày.
1.2	**Tính năng hỗ trợ quản lý và chất lượng sản phẩm**	
		Giao diện quản lý qua nền tảng web-base, quản lý tập trung toàn bộ máy trạm, máy chủ và thiết bị di động (Central Management)
		Phân quyền quản lý theo vai trò, cấp bậc (Administration Roles): Super Admin, Admin, help Desk, Read Only
		Tính năng sản phẩm được cập nhật và hỗ trợ kỹ thuật duy trì tối thiểu 3 năm
		Sản phẩm phải đạt chất lượng, nằm trong nhóm dẫn đầu (Leader) về Endpoint Protection theo đánh giá của Gartner trong 3 năm gần nhất
1.3	Thương hiệu	**Thuộc G7**

c. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết hệ thống giải pháp sao lưu và bảo vệ dữ liệu chuyên dụng cho hệ thống máy chủ ảo hóa:

STT	Tính năng	Yêu cầu chi tiết
1	**Tính năng sao lưu & phục hồi**	
		Sao lưu ứng dụng (Microsoft Exchange, SQL, SharePoint, Active Directory)
		Hỗ trợ phục hồi đa nền tảng (Universal Restore) P2V, V2P, P2P, V2V
		Hỗ trợ khả năng xác thực tính toàn vẹn của bản sao lưu (bằng checksum)
		Cho phép tạo vùng lưu trữ Secure Zone bảo vệ bản backup khỏi thay đổi xấu từ mã độc, người dùng
2	**Tính năng sao lưu & phục hồi nâng cao**	
		Hỗ trợ cài đặt nơi lưu trữ các bản sao lưu quản lý tập trung Storage Node
		Tính năng chống trùng lặp dữ liệu lưu trữ tại nơi lưu trữ sao lưu tập trung
		Hỗ trợ backup ứng dụng: + Microsoft Server Exchange, SQL ở dạng clustered + Oracle databases, SAP HANA
		Phục hồi nhanh máy ảo trực tiếp từ bản sao lưu với Instant Restore
		Lưu trữ sao lưu chống thay đổi - ngăn chặn sao lưu bị thay đổi, mã hóa hoặc xóa nhầm, chống các thay đổi không được cấp quyền hoặc bởi tấn công ransomware (chỉ hỗ trợ với Cloud Storage và Cyber Infrastructure).
3	**Tính năng Quản trị**	
		Sản phẩm sở hữu và cung cấp nền tảng Cloud riêng trên thế giới dùng để lưu trữ backup và có datacenter tại nhiều khu vực trên thế giới

		Hỗ trợ cả 2 mô hình quản trị tập trung là on-premise và cloud
		Hỗ trợ tính năng quét, tìm kiếm và đánh giá lỗ hổng bảo mật của Windows, các ứng dụng bên thứ 3 của Microsoft và các bản linux nhất định
4	**Tính năng Quản trị nâng cao**	
		Chia sẽ protection plan, cấu hình các tính năng sao lưu và bảo mật với một plan duy nhất cho nhiều máy agent.
		Tạo và phân chia quyền quản trị cho nhiều tài khoản quản trị viên khác nhau
		Cho phép off-host các hoạt động, tác vụ sang agent khác (replication / validation / cleanup / conversion to VM)
5	**Thương hiệu**	**Thuộc G7 hoặc Châu Âu.**

d. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết hệ thống lưu trữ dữ liệu:

STT	Tính năng	Yêu cầu chi tiết
1	Bộ xử lý	CPU Model: Có sẵn Intel Celeron J4125
		Kiến trúc CPU 64-bit
		Tần số CPU 2.0 (căn bản) / 2.7 (tốc độ cao) GHz
2	Bộ nhớ	Bộ nhớ hệ thống ≥ 2 GB DDR4 non-ECC
		Dung lượng bộ nhớ tối đa ≥ 6 GB (2 GB + 4 GB)
3	Lưu trữ	Khay ổ đĩa ≥ 4
		Khe ổ đĩa M.2 ≥ 2 (NVMe)
4	Ổ đĩa	Có sẵn dung lượng ≥ 3 ổ cứng 4TB SATA HDD
		Dạng 3.5 với Giao diện SATA 6 Gb/s
		Tốc độ quay ≥ 5,400 rpm
		Tốc độ truyền dữ liệu duy trì tối đa (Tiêu chuẩn) ≥ 202 MB/s
		Cache ≥ 256 MB
		MTBF đến 1,000,000 hours
5	Cổng ngoài	Có sẵn 01 ≥ Cổng LAN RJ-45 1 GbE
		Có sẵn 01 ≥ Cổng LAN RJ-45 2.5 GbE

		Có sẵn 02 ≥ Cổng USB 3.2 Gen 1
7	Chứng nhận	FCC, CE, CCC, KC, BIS
		Có kèm các tính năng tiện lợi như quản lý phiên bản tệp để dễ dàng khôi phục và bảo vệ bằng mật khẩu.
		Có tính năng Active Backup Suite sao lưu và khôi phục nhanh cho các thiết bị đầu cuối Windows và Linux, máy ảo, thiết bị NAS Synology và ứng dụng SaaS.
		Backup sao lưu dữ liệu hỗ trợ kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu cùng các tùy chọn mạnh mẽ như khử trùng lặp, nén và quản lý phiên bản.
		Snapshot Replication cung cấp khả năng bảo vệ dữ liệu gần như tức thời theo lịch trình.
9	Thương hiệu/ xuất xứ	**Thuộc G7 hoặc Châu Á**

1.2.3 Yêu cầu về triển khai: Thời gian thực hiện: 70 ngày

1	Triển khai lắp đặt thiết bị về mặt vật lý	
		-Lắp đặt, kết nối các thiết bị, hoàn thiện đấu nối cáp mạng, cáp quang và đánh nhãn hệ thống.
2	Cấu hình thiết bị chuyển đổi Firewall hiện tại sang Firewall mới	
		-Cấu hình convert cấu hình từ Firewall hiện tại qua Firewall mới, đảm bảo có các chức năng giống hoặc nâng cao hơn so với Firewall cũ, Firewall mới hoạt động tương thích, ổn định với hệ thống hiện hữu.
3	Triển khai thiết bị Máy chủ backup	
		-Cấu hình RAID cho các ổ cứng trên các máy chủ -Cài OS Win Server
4	Triển khai thiết bị lưu trữ backup	
		-Add HDD và Raid, Set LUN, Volume full LUN, Set Maps Volume.
5	Triển khai phần mềm backup	
		-Cài đặt Management Server Backup -Tạo Backup Plan. -Tạo Job backup

6	Triển khai hệ thống phần mềm ngăn chặn mã độc cho máy chủ	
		-Tạo và chọn Policy bảo vệ (Threat Protection Policy; Application Control; Web Control và Peripheral Control) -Áp dụng Policy cho máy chủ
7	Kiểm tra hệ thống, cung cấp tất cả các tài liệu triển khai và thực hiện kiểm thử	
8	Đào tạo, chuyển giao công nghệ vận hành và sử dụng	

1.3 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: 70 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí và thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.

a. **Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá**: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
  - Giấy phép đăng kí kinh doanh còn hiệu lực.

b. **Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá**:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 13/1/2026.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

b. **Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:**

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 13/1/2026.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:

✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân

Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

c. Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3502
- Người liên hệ: Mr Đặng Ngọc Đức.

d. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0311638525-003-C.T.C.P
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT
-CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____*[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên hạng mục mua sắm: _____ *[Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]*

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số ____ *[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà cung cấp],* cam kết thực hiện hạng mục mua sắm ____ *[Ghi tên hạng mục mua sắm]* theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].*

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.

4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.

5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].*

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02a

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		**(M) + (I)**

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02b

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	**Danh mục hàng hóa**	**Đơn vị tính**	**Khối lượng**	**Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm**	**Đơn giá (chưa VAT)**	**Thành tiền (chưa VAT)** (Cột 4x6)
1	*Hàng hoá thứ 1*					*M1*
2	*Hàng hoá thứ 2*					*M2*
	....					
n	*Hàng hoá thứ n*					*Mn*
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						**M=M1+M2 +…+Mn**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]